

Ứng dụng phương pháp giao tiếp trong giảng dạy tiếng Anh ở trường phổ thông

Nguyễn Thị Ngọc Ánh*

*Khoa Ngoại Ngữ, Trường Đại Học An Giang, Đại Học Quốc Gia Tp HCM

Received: 04/3/2024; Accepted: 8/3/2024; Published: 14/3/2024

Abstract: *Communicative Language Teaching (CLT) has become more and more popular in Language Teaching nowadays because it does not only help students to get language proficiency, but also brings excitement into English classes. Thanks to this, teaching and learning English become more productive. Applying this method, however, meets several obstacles such as: big class size, students' passiveness, exam stress, ...In order to overcome these, schools, teachers and students need to join hands so that CLT brings the most effectiveness into their English teaching and learning.*

Keywords: *Communication methods, English teaching, high school.*

1. Đặt vấn đề

Trước đây, rất nhiều học sinh ở các trường phổ thông đạt số điểm rất cao trong các kỳ thi môn tiếng Anh, tuy nhiên, nhiều em trong số đó lại không thể giao tiếp thành công bằng ngôn ngữ này (Le, 1999). Nói một cách khác, yếu tố giao tiếp của học sinh trong các buổi học khá mờ nhạt để nhường chỗ cho các bài học lý thuyết trong sách giáo khoa. Tuy nhiên, kể từ sau cuộc cải cách kinh tế năm 1986, Việt Nam đã có những bước tiến nhảy vọt trong mọi lĩnh vực nhằm đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp hóa. Điều này đặt ra một yêu cầu cần phải đổi mới hệ thống giáo dục quốc dân của Việt Nam nhằm đáp ứng nhu cầu cấp thiết của xã hội. Một trong những đổi mới đó là việc áp dụng phương pháp giao tiếp trong giảng dạy tiếng Anh, đặc biệt là ở các trường Trung học phổ thông.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp giao tiếp là gì?

Giảng dạy ngôn ngữ theo phương pháp giao tiếp (Communicative language teaching hay CLT) là một phương pháp giới thiệu và giảng dạy ngôn ngữ trong ngữ cảnh (Kumaradivelu, 1994). Phương pháp này đặt trọng tâm nhiều hơn vào khả năng giao tiếp thông thạo ngôn ngữ thay vì chỉ là các công thức hay cấu trúc đơn thuần. Theo Nunan (1989), phương pháp này giúp học sinh nắm được các cấu trúc ngữ để có thể sử dụng chúng trong giao tiếp tiếng Anh một cách có hiệu quả trong nhiều tình huống khác nhau. Việc áp dụng những nguyên tắc của phương pháp giao tiếp đánh dấu một bước ngoặt lớn trong

quá trình dạy và học ngoại ngữ.

Trong quá trình áp dụng CLT, giáo viên sẽ lấy người học làm trung tâm. Giáo viên khuyến khích và hỗ trợ học sinh tham gia vào các hoạt động giao tiếp thông qua tình huống cụ thể trong cuộc sống (Nunan, 1991). Từ đó, có thể thấy rằng, phương pháp giao tiếp mang khá nhiều ưu điểm. Thứ nhất, thời lượng học sinh tham gia đóng góp vào bài học nhiều hơn. Từ đó góp phần giúp học sinh nắm kiến thức vững chắc hơn, đặc biệt là trở nên ngày càng tự tin, sáng tạo hơn trong giao tiếp tiếng Anh. Thứ hai, CLT giúp cho không khí lớp học được hào hứng hơn, vui nhộn hơn, nhiều tiếng cười hơn khi học sinh tham gia vào những tình huống mà giáo viên yêu cầu. Tình huống, ngữ cảnh được lồng vào bài học càng thú vị bao nhiêu thì các em tham gia càng hăng say bấy nhiêu. Các buổi học cũng nhờ đó đạt hiệu quả tích cực hơn. Thứ ba, giáo viên có cơ hội nhìn thấy được điểm mạnh cũng như điểm yếu của từng em trong quá trình tham gia, để từ đó, giáo viên có những hoạt động sửa lỗi sai phù hợp cho các em.

2.2. Một số khó khăn trong việc áp dụng phương pháp giao tiếp trong giảng dạy tiếng Anh ở trường phổ thông hiện nay:

CLT nhận được rất nhiều sự đồng tình và ủng hộ từ Chính phủ cũng như giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy tiếng Anh. Tuy nhiên, các trường phổ thông vẫn còn gặp phải một số khó khăn trong quá trình áp dụng phương pháp này.

Nguyên nhân **đầu tiên** phải nhắc đến, chúng ta có thể dễ dàng nhìn thấy được bố cục của các sách

giáo khoa môn Tiếng Anh bao gồm bốn kỹ năng rõ rệt: nghe, nói, đọc và viết. Tuy nhiên, điểm số dành cho kỹ năng giao tiếp tình huống của các em trong các kỳ thi học kỳ cũng như kỳ thi tốt nghiệp lại chiếm tỉ lệ thấp.

Quy mô lớp học là nguyên nhân tiếp theo. Số lượng học sinh trung bình trong mỗi lớp học ở các trường phổ thông từ 40-45 học sinh (Le, 1999). Điều này thật sự là một trở ngại to lớn đối với giáo viên trong việc tổ chức và quản lý các hoạt động thực hành nói tại lớp cũng như sửa lỗi sai cho các em.

Sự thụ động, nhút nhát của học sinh là nguyên nhân tiếp theo dẫn đến những khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động thực hành giao tiếp mở rộng từ bài học. Theo Yên (2020), đa phần học sinh ở các trường ở Việt Nam quen với phương pháp học tập truyền thống “thầy đọc, trò chép”. Nói một cách khác, vai trò các em khá thụ động trong giờ học. Học sinh cảm thấy e ngại vì sợ mình nói sai và cảm giác không đủ ý tưởng và vốn từ vựng để tham gia vào các hoạt động nói do giáo viên tổ chức.

Ngoài ra, trình độ tiếng Anh của giáo viên và cách tổ chức môi trường học tập để các em có thể giao tiếp thông qua các hoạt động đưa thực tiễn cũng có ảnh hưởng rất lớn đến sự thành công của phương pháp này.

2.3. Một số phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả của phương pháp giao tiếp trong giảng dạy tiếng Anh ở trường phổ thông:

Thứ nhất, cần có những thay đổi trong hình thức kiểm tra, đánh giá. Các kỳ thi học kỳ, thi tốt nghiệp, thi tuyển sinh cần đánh giá các em một cách toàn diện ở bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc và viết. Khi đó, các em sẽ có nhiều động lực hơn trong việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp trong suốt quá trình học trên lớp.

Thứ hai, nhà trường cần tổ chức các buổi tập huấn kỹ năng giảng dạy phương pháp giao tiếp đối với môn tiếng Anh để giáo viên có thể tự tin hơn trong việc tổ chức và quản lý lớp.

Thứ ba, trong các buổi học, giáo viên cần lấy người học làm trung tâm. Điều này đòi hỏi sự nỗ lực, năng động, sáng tạo và tích cực ở mỗi giáo viên, đặc biệt là trong khâu chuẩn bị và thiết kế bài giảng. Giáo viên có thể tham khảo các nguồn tài liệu liên quan đến cách thức tổ chức các hoạt động CLT trên lớp cho các em. Để từ đó, lớp học trở nên sôi động hơn bởi các hoạt động luyện tập nói đa dạng mà

giáo viên mang lại. Một số hoạt động có thể được sử dụng để áp dụng CLT vào giảng dạy kỹ năng nói tiếng Anh như sau: phỏng vấn (interview), suy nghĩ – làm theo cặp – chia sẻ thông tin (think – pair – share), sắm vai (role-play), thảo luận (discussion) (Lan, 2018).

Bên cạnh đó, sự thụ động của học sinh có thể được khắc phục bằng chính sự động viên, khích lệ của giáo viên như cộng điểm vào các bài kiểm tra cho các em hoặc tính điểm tích cực tham gia xây dựng bài. Giáo viên cần đưa ra một số từ vựng, cấu trúc gợi ý và đề xuất một số ý tưởng trước khi yêu cầu các em thực hành nói cùng nhau.

3. Kết luận

Phương pháp giao tiếp là một phương pháp dạy học hiện đại, được áp dụng trên toàn thế giới. Tuy nhiên, để phương pháp này phát huy được hiệu quả, đòi hỏi sự nỗ lực không phải chỉ nằm ở vai trò của thầy và trò, nó còn nằm ở vai trò của cả hệ thống giáo dục nói chung và đội ngũ quản lý của nhà trường nói riêng. Cần chú trọng nhiều hơn đến việc nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên và tạo điều kiện cho giáo viên trong việc áp dụng phương pháp giao tiếp một cách hiệu quả như: giảm quy mô lớp học, đầu tư trang thiết bị hiện đại, thay đổi hình thức kiểm tra, đánh giá... Khi đó, việc học tiếng Anh đối với các em học sinh sẽ không còn là những áp lực thi cử, hay đơn thuần học chỉ vì điểm số.

Tài liệu tham khảo

[1] Kumaradivelu (1994). *Understand language teaching: From Method to Post Method*. Laurence Erlbaum Associates, Inc. Publishers.

[2] Lan, L. T. P. (2018). *Áp dụng giảng dạy tiếng Anh theo phương pháp giao tiếp trong kỹ năng nói với giáo trình “Objective Ket” tại Đại học Thủy Lợi*. Tuyển tập Hội nghị Khoa học thường niên năm 2018. ISBN: 978-604-82-2548-3.

[3] Le, V. C. (1999). *Language and Vietnamese pedagogical contexts*. Paper presented at the language and development “Partnership and Interaction”, Hanoi.

[4] Nunan, D. (1991). *Language Teaching Methodology – A textbook for teachers*. Hemel Hempstead: Prentice Hall.

[5] Yên, H. T. V. (2020). *Phương pháp giảng dạy tiếng Anh trong nhà trường thông qua giao tiếp ở Việt Nam*.